THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 533/QĐ-TTg	*Hà Nội, ngày 07 tháng 5 năm 2012*

QUYẾT ĐỊNH
Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2011 - 2015 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Quyết định số 88/2007/QĐ-TTg ngày 13 tháng 6 năm 2007 về việc phê duyệt Chiến lược tổng thể ngành thuốc lá Việt Nam đến năm 2010 và tầm nhìn năm 2020;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Công Thương,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển 5 năm giai đoạn 2011 - 2015 của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam với các nội dung chủ yếu sau đây:

1. Quan điểm phát triển

a) Phát triển theo hướng hiện đại, từng bước nâng cao năng lực cạnh tranh để chủ động hội nhập với khu vực và thế giới, áp dụng công nghệ tiên tiến, hiện đại để sản xuất sản phẩm thuốc lá đạt tiêu chuẩn chất lượng cao, trong đó chuyển đổi mạnh cơ cấu sản phẩm theo hướng tăng tỷ trọng cơ cấu sản phẩm thuốc lá trung cao cấp, giảm tỷ trọng thuốc lá thấp cấp, giảm dần chất độc hại, để đáp ứng nhu cầu tiêu dùng trong nước và xuất khẩu, góp phần đẩy lùi thuốc lá nhập lậu;

www.LuatVietnam.vn
LuatVietnam

b) Tiếp tục xây dựng và phát triển Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam là một doanh nghiệp chủ đạo trong ngành thuốc lá để thực hiện các định hướng phát triển và quản lý nhà nước đối với ngành, là đầu mối tổ chức sắp xếp ngành;

c) Phát triển sản xuất nguyên liệu trong nước nhằm từng bước thay thế nhập khẩu, gắn kết khâu chế biến với phát triển vùng nguyên liệu, góp phần thực hiện mục tiêu kinh tế, xã hội chung là xoá đói, giảm nghèo, công nghiệp hoá nông thôn và góp phần giảm nhập siêu.

2. Mục tiêu phát triển

a) Mục tiêu tổng quát: Phát triển Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thành đơn vị kinh tế mạnh, giữ vai trò chủ đạo trong ngành công nghiệp thuốc lá, làm đầu mối sắp xếp các doanh nghiệp sản xuất thuốc lá theo chủ trương của nhà nước, thực hiện kinh doanh đa ngành theo 02 lĩnh vực chính là sản xuất thuốc lá và thực phẩm chế biến để tiến tới thành lập Tập đoàn Công nghiệp Thực phẩm Việt Nam.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Các chỉ tiêu chính: Đến năm 2015 giá trị sản xuất công nghiệp đạt 10.916 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp bình quân giai đoạn này là 2,13%/năm; tổng doanh thu đạt 34.600 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân đạt 2,55%/năm; nộp ngân sách nhà nước đạt 7.820 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 4,6%/năm; lợi nhuận đạt 1.200 tỷ đồng, tốc độ tăng trưởng bình quân 5,68%.

- Về sản phẩm chính: Tập trung chủ yếu vào thay đổi cơ cấu sản phẩm thuốc lá, tăng tỷ trọng thuốc lá trung và cao cấp trong cơ cấu sản phẩm thuốc lá, tăng giá trị và chất lượng sản phẩm đối với cả sản phẩm thuốc lá tiêu thụ trong nước và thuốc lá xuất khẩu, phấn đấu đến năm 2015 sản xuất đạt 3,504 tỷ bao thuốc lá (trong đó thuốc lá tiêu thụ trong nước lá 2,371 tỷ bao, thuốc lá xuất khẩu là 1,133 tỷ bao), với tốc độ tăng trưởng bình quân là 2,17%/năm, không còn thuốc lá không đầu lọc. Sản lượng bánh kẹo sản xuất đạt 44.416 tấn, tốc độ tăng trưởng là 2,94%/năm.

- Về xuất khẩu: Đến năm 2015 đạt kim ngạch xuất khẩu khoảng 160 triệu USD, sản lượng thuốc lá điếu xuất khẩu đạt 1.133 triệu bao, tốc độ tăng trưởng kim ngạch xuất khẩu bình quân giai đoạn này là 3,94%.

- Về nguyên liệu: Phấn đấu đến năm 2015, diện tích trồng thuốc lá đạt khoảng 17.000 ha, năng suất bình quân đạt 1,8 tấn/ha.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Số liệu chi tiết tại Phụ lục I kèm theo Quyết định này.

3. Danh mục đầu tư và vốn đầu tư giai đoạn 2011 - 2015

- Nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án sản xuất thuốc lá là 3.677 tỷ đồng.

- Nhu cầu vốn đầu tư cho các dự án chế biến thực phẩm là 4.122,35 tỷ đồng.

Danh mục các dự án đầu tư tại Phụ lục II kèm theo Quyết định này.

4. Các giải pháp thực hiện

a) Giải pháp về thị trường

- Đầu tư có chọn lọc để hình thành phát triển các sản phẩm chủ lực ở từng phân khúc, từng thị trường. Loại bỏ dần những nhãn sản phẩm nhỏ lẻ nhằm tập trung nguồn lực và thị trường cho các sản phẩm chủ lực.

- Xây dựng chiến lược kinh doanh, phát triển thị trường. Tổ chức nghiên cứu thị trường, thị hiếu khách hàng để có giải pháp đáp ứng nhu cầu, giữ vững và phát triển thị phần. Củng cố và tổ chức lại hệ thống phân phối hợp lý, thông qua các đầu mối lớn ở từng vùng, nắm vững thị trường bán buôn, tiến tới kiểm soát được hệ thống bán lẻ.

- Không ngừng nghiên cứu đưa ra thị trường sản phẩm mới, đa dạng hoá các sản phẩm và nâng cao chất lượng sản phẩm để tăng năng lực cạnh tranh của sản phẩm

b) Giải pháp xây dựng thương hiệu sản phẩm

- Sản xuất các nhãn thuốc lá điếu có giá trị và chất lượng cao, đảm bảo an toàn thực phẩm, mẫu mã bao bì phù hợp với xu hướng và thị hiếu người tiêu dùng.

- Đối với các thương hiệu đã có uy tín và truyền thống trong nước của Tổng công ty trong lĩnh vực thuốc lá và bánh kẹo, thực phẩm chế biến, cần có chiến lược phát triển lâu dài để giữ vững và phát triển thị phần, nâng cao chất lượng sản phẩm, không ngừng cải tiến mẫu mã, đa dạng sản phẩm, củng cố và phát triển hệ thống tiêu thụ sản phẩm bảo đảm tin cậy, thuận lợi, uy tín với khách hàng.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Xây dựng chiến lược, kế hoạch phát triển thương hiệu sản phẩm dựa trên cơ sở truyền thống, thói quen tiêu dùng của người Việt Nam. Trong đó, đặc biệt chú trọng đến chất lượng sản phẩm; áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao chất lượng sản phẩm, bảo đảm an toàn thực phẩm và bảo vệ môi trường sinh thái.

c) Giải pháp về đầu tư

- Tập trung đầu tư thay thế máy móc, thiết bị cũ, lạc hậu bằng máy móc, thiết bị công nghệ có trình độ công nghệ và tự động hoá cao, giảm thiểu ô nhiễm môi trường; kết hợp đổi mới công nghệ, thiết bị, áp dụng các giải pháp tiết kiệm năng lượng, nguyên liệu.

- Tiếp tục di dời các nhà máy gây ô nhiễm ra khu công nghiệp và đầu tư trọng điểm một số cơ sở có tiềm lực tài chính và năng lực quản lý, uy tín, sản xuất phát triển để hiện đại hoá thiết bị, từng bước theo kịp với các nước trong khu vực.

- Đầu tư trong lĩnh vực nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ của nước ngoài trong một số lĩnh vực như nguyên liệu, thuốc điếu, quản lý chất lượng sản phẩm, phụ liệu; từng bước đầu tư sản xuất thuốc lá sợi, thuốc lá điếu ở nước ngoài cho những thị trường xuất khẩu các sản phẩm để đem lại gia trị gia tăng cao hơn.

d) Giải pháp về nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ

- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng và cải tiến công nghệ nhập từ nước ngoài trên cơ sở mở rộng hợp tác quốc tế, nhằm phục vụ kịp thời và có hiệu quả cho sản xuất thuốc lá. Nâng cao trình độ khoa học, công nghệ trong lĩnh vực sản xuất thuốc lá ngang tầm với trình độ các nước trong khu vực.

- Tiếp tục nghiên cứu, khảo nghiệm các giống mới để tuyển chọn những giống thích hợp với điều kiện khí hậu và thổ nhưỡng của Việt Nam. Sử dụng công nghệ sinh học để tạo giống thuốc lá có chất lượng cao, có khả năng chống chịu sâu bệnh, thích hợp với từng vùng trồng thuốc lá của Việt Nam.

- Nghiên cứu các quy trình kỹ thuật để nâng cao năng suất, chất lượng thuốc lá, đáp ứng nhu cầu thay thế nguyên liệu nhập ngoại.

- Tăng cường hợp tác quốc tế trong lĩnh vực sản xuất hương liệu thuốc lá. Tiến tới hình thành tổ chức liên doanh sản xuất hương liệu cho thuốc lá và thực phẩm. Đẩy mạnh nghiên cứu sản xuất phụ liệu, sử dụng một số phụ liệu cao cấp như cây đầu lọc, giấy vấn... nhằm giảm độc hại cho người tiêu dùng.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

đ) Giải pháp về phát triển sản xuất nguyên liệu

- Đầu tư trọng điểm vùng nguyên liệu chất lượng cao thay thế một phần nguyên liệu nhập ngoại và phục vụ xuất khẩu. Tập trung đầu tư có trọng điểm vùng trồng thuốc lá vàng có chất lượng cao.

- Tuyển chọn các giống có tiềm năng về năng suất và chất lượng phù hợp điều kiện đất đai, thổ nhưỡng của nước ta; cải tiến và thực hiện nghiêm túc các quy trình kỹ thuật như gieo trồng, hái sấy và phân cấp để tạo sản phẩm có chất lượng cao...

- Tiếp tục sử dụng nguồn vốn từ Quỹ đầu tư trồng và chế biến nguyên liệu thuốc lá và huy động các nguồn vốn ưu đãi khác để mở rộng diện tích, tăng cường đầu tư cho các vùng trồng thuốc lá.

- Tăng cường liên doanh, liên kết để đầu tư trồng thuốc lá phục vụ sản xuất trong nước và xuất khẩu; tăng cường quan hệ và hợp tác các đối tác nước ngoài để thu hút đầu tư trong lĩnh vực sản xuất thuốc lá nguyên liệu tại Việt Nam.

- Hình thành quỹ dự trữ nguyên liệu nhằm bình ổn giá nguyên liệu thuốc lá trong những vụ mùa khó khăn, khi cung cầu mất cân đối.

- Nghiên cứu sản xuất hoặc hợp tác sản xuất nguyên liệu thuốc lá tấm chất lượng cao phục vụ cho sản xuất trong nước và xuất khẩu.

e) Giải pháp đẩy mạnh xuất khẩu

- Củng cố mối quan hệ với các đối tác truyền thống, ổn định và giữ vững thị trường xuất khẩu hiện có, tiếp tục nghiên cứu, tìm kiếm phát triển thị trường mới, thị trường có nhiều tiềm năng, đặc biệt tập trung vào khu vực thị trường Nam Mỹ, Trung Đông, châu Phi, Nga và các nước Đông Âu.

- Đẩy mạnh hơn nữa việc xuất khẩu thuốc lá điếu mang thương hiệu của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, mở rộng xuất khẩu và giới thiệu sản phẩm Vinataba tại các nước khác. Nghiên cứu phương án hợp tác với đối tác nước ngoài đầu tư trực tiếp sản xuất thuốc lá tại một số nước ở châu Phi, có phương án thâm nhập vững chắc vào thị trường này.

- Hợp tác chặt chẽ giữa các đơn vị sản xuất công nghiệp thực phẩm (bánh kẹo, đồ uống) và thuốc lá (nguyên liệu, thuốc điếu) để khai thác hiệu quả thông tin, tìm kiếm thêm khách hàng, sử dụng kênh phân phối để mở rộng thị trường xuất khẩu.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

- Chủ động nghiên cứu phát triển sản phẩm và xây dựng chính sách hợp lý cho từng đối tượng khách hàng, từng thị trường xuất khẩu riêng biệt, để thâm nhập thị trường vững chắc.

g) Giải pháp về đào tạo nguồn nhân lực

- Lập chương trình và kế hoạch đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ và thợ lành nghề của Tổng công ty và các đơn vị thành viên; kết hợp cả đào tạo trong nước và ngoài nước.

- Tổ chức các buổi tập huấn kỹ thuật và phổ biến kinh nghiệm cho bà con nông dân về gieo trồng, chăm sóc và thu hoạch, bảo quản sản phẩm sau thu hoạch, thông qua hệ thống khuyến nông ở các địa phương.

h) Giải pháp về tài chính và tín dụng

Vốn đầu tư được huy động từ nguồn vốn chuyển quyền sử dụng đất, bán tài sản trên đất khi di dời, vốn tự có, vốn vay các ngân hàng trong và ngoài nước, vốn huy động từ nguồn phát hành cổ phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, vốn vay ưu đãi của Nhà nước.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Bộ Công Thương

a) Chịu trách nhiệm chính trong việc thường xuyên giám sát, đánh giá toàn diện tình hình hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam, bảo đảm doanh nghiệp thực hiện hoàn thành kế hoạch đã được phê duyệt.

b) Phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính kịp thời xử lý những phát sinh cần giải quyết trong quá trình thực hiện kế hoạch; báo cáo Thủ tướng Chính phủ giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Các Bộ, ngành liên quan theo thẩm quyền chức năng được giao chỉ đạo và phối hợp với Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương tạo điều kiện hỗ trợ để Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam cụ thể hoá kế hoạch đề ra.

4. Hội đồng thành viên Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện, bảo đảm hoàn thành kế hoạch đã được phê duyệt. Thực hiện chế độ báo cáo việc thực hiện kế hoạch và những vấn đề vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình thực hiện theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Điều 4. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng thành viên và Tổng giám đốc Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc CP;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTCP, Cổng TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: Văn thư, KTN (5b).XH 140

KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG

Hoàng Trung Hải

www.LuatVietnam.vn

LuatVietnam
www.vanbanluat.vn

Phụ lục I

CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH GIAI ĐOẠN 2011 - 2015 CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 533/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

Số TT	Chỉ tiêu	ĐVT	TH 2011	Năm 2012	Năm 2013	Năm 2014	Năm 2015	Tăng trưởng BQ (%)
1	**Giá trị sản xuất công nghiệp**	Tỷ đồng	**10.033**	**9.847**	**10.180**	**10.561**	**10.916**	**2,13**
2	**Sản lượng thuốc điếu**	Triệu bao	**3.215**	**3.263**	**3.338**	**3.418**	**3.504**	**2,17**
	Nội tiêu		2.096	2.148	2.217	2.291	2.371	3,13
	Xuất khẩu		1.119	1.115	1.121	1.127	1.133	0,31
3	**Sản lượng bánh kẹo**	Tấn	**38.101**	**39.186**	**40.420**	**41.740**	**43.122**	**3,14**
4	**Tổng doanh thu**	Tỷ đồng	**31.283**	**28.900**	**33.020**	**34.000**	**34.900**	**2,77**
	Thuốc điếu		15.196	15.347	16.159	17.046	18.021	4,35
	Bánh kẹo		1.835	1.980	2.250	2.465	2.675	9,88
5	**Nộp ngân sách**	Tỷ đồng	**6.531**	**6.700**	**6.990**	**7.370**	**7.840**	**4,67**
	Thuế GTGT		1.057	1.100	1.140	1.200	1.250	4,27
	Thuế TTĐB		5.240	5.390	5.610	5.910	6.320	4,80
	Thuế TNDN		234	210	240	260	270	3,62
6	**Lợi nhuận**	Tỷ đồng	**962**	**850**	**1.010**	**1.100**	**1.200**	**5,68**
7	**Kim ngạch xuất khẩu**	1000 USD	**187.966**	**146.750**	**150.285**	**159.299**	**159.962**	**3,94**

LuatVietnam www.vanbanluat.vn

Phụ lục II

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ TRỌNG ĐIỂM VÀ TỔNG HỢP NGUỒN VỐN ĐẦU TƯ CÁC DỰ ÁN GIAI ĐOẠN 2011 - 2015 CỦA TỔNG CÔNG TY THUỐC LÁ VIỆT NAM

(Ban hành kèm theo Quyết định số 533/QĐ-TTg ngày 07 tháng 5 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ)

Số TT	Danh mục dự án	Đơn vị tính	Số dự án	Năng lực sản xuất	Tổng mức đầu tư (tỷ đồng)	Nguồn vốn
1	Di dời Công ty sản xuất thuốc lá	Triệu bao/năm	02	2.200	833,77	Vốn NSNN (tiền chuyển chuyển QSD đất, bán nhà xưởng và công trình khác sau di dời).
2	Di dời Công ty sản xuất bánh kẹo	Tấn bánh kẹo/năm	04	53.438	787,00	Vốn tự có + vốn vay
3	Máy móc thiết bị sản xuất		17		2.463,38	Vốn NSNN +Vốn tự có + Vốn phát hành trái phiếu + vốn vay
4	Khác		01		38,20	Vốn tự có + vốn liên doanh
TỔNG CỘNG			**24**		**4.122,35**	

LuatVietnam www.vanbanluat.vn